

- Câu 1.** Nguyên thủ các quốc gia nào tham dự Hội nghị Ianta (2/1945) ?
A. Mĩ, Anh ,Pháp
B. Đức, Pháp, Mĩ
C. Liên Xô, Anh, Pháp
D. Mĩ, Anh, Liên Xô
- Câu 2.** Năm 1949 ,diễn ra sự kiện quan trọng nào ở Liên Xô ?
A. Chế tạo thành công bom nguyên tử.
B. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
C. Phóng tàu vũ trụ bay vòng quanh Trái Đất.
D. Đưa con người lên thám hiểm Mặt Trăng
- Câu 3.** Sau khi giành độc lập , Ấn Độ thi hành chính sách nào sau đây?
A. Chính sách hòa bình, trung lập, tích cực ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc.
B. Chính sách hợp tác và phát triển toàn diện với các nước xã hội chủ nghĩa.
C. Chính sách láng giềng thân thiện, làm bạn với tất cả các nước trên thế giới.
D. Chính sách thân Mĩ và liên kết với các nước phương Tây để nhận viện trợ.
- Câu 4.** Năm 1945, nhân dân Indonexia giành độc lập từ tay
A. quân phiệt Nhật. B. thực dân Hà Lan. C. đế quốc Anh. D. thực dân Pháp.
- Câu 5.** Từ năm 1945 đến năm 1952 chính sách đối ngoại của Nhật Bản là
A. mở rộng quan hệ đối ngoại với các nước Đông Nam Á.
B. liên minh chặt chẽ với Mĩ.
C. mở rộng quan hệ ngoại giao với các nước trên thế giới.
D. liên minh với Mĩ và Liên Xô.
- Câu 6.** Kinh tế Mĩ từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1973 có đặc điểm là
A. phát triển nhanh. B. phát triển chậm chạp.
C. bị chiến tranh tàn phá nặng nề. D. phát triển xen kẽ suy thoái ngắn.
- Câu 7.** Xu thế hòa hoãn Đông – Tây xuất hiện từ khi nào?
A. Cuối những năm 70. B. Cuối những năm 80.
C. Đầu những năm 70. D. Đầu những năm 80.
- Câu 8.** Sự phát triển của quan hệ thương mại quốc tế là một trong những biểu hiện của xu thế
A. đa dạng hóa. B. toàn cầu hóa.
C. hợp tác và đấu tranh. D. hòa hoãn tạm thời.
- Câu 9.** Tư tưởng cốt lõi trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo là gì?
A. Độc lập dân tộc. B. Ruộng đất dân cày.
C. Độc lập và tự do. D. Độc lập dân tộc, ruộng đất dân cày.
- Câu 10.** Báo Thanh niên và tác phẩm Đường Kách mệnh đã trang bị lí luận gì cho các cán bộ của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên ?
A. lí luận Mác – Lê nin. B. tư tưởng dân chủ tư sản.
C. lí luận cách mạng giải phóng dân tộc. D. chủ nghĩa quân phiệt hiếu chiến.

- Câu 21.** Năm 1858 Pháp tấn công Đà Nẵng với chiến thuật
- A. đánh lần dần. B. đánh lâu dài.
C. "chinh phục từng gó nhỏ". D. đánh nhanh thắng nhanh.
- Câu 22.** Dưới tác động của chương trình khai thác lần thứ nhất của thực dân Pháp, xã hội Việt Nam hình thành các lực lượng mới nào?
- A. Nông dân, địa chủ phong kiến, tư sản.
B. Nông dân, công nhân, tiểu tư sản.
C. Công nhân, tư sản, tiểu tư sản.
D. Nông nhân, tư sản, tiểu tư sản.
- Câu 23.** Nhận định của Nguyễn Ái Quốc : "Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không còn con đường nào khác con đường cách mạng vô sản" là do ảnh hưởng của cuộc cách mạng nào sau đây?
- A. Cách mạng dân tộc dân chủ ở Trung Quốc. B. Cách mạng tư sản Pháp.
C. Cách mạng tháng Mười Nga. D. Công xã Pari.
- Câu 24.** Sự kiện lịch sử nào chi phối tình hình thế giới và trong nước những năm 1936 – 1939?
- A. Sự xuất hiện của chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh đế quốc.
B. Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản (7 – 1935).
C. Chính phủ Mặt trận Nhân dân lên cầm quyền ở nước Pháp (1936).
D. Nhật Bản mở rộng xâm lược ra khu vực Đông Nam Á.
- Câu 25.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, đối tượng và mục tiêu cốt lõi mà nhân dân Ấn Độ đưa ra trong các cuộc đấu tranh là
- A. chống đế quốc Anh, đòi độc lập dân tộc.
B. chống chế độ phong kiến, xây dựng xã hội tự do, bình đẳng và bác ái.
C. chống thực dân Anh, thành lập Liên đoàn Hồi giáo.
D. chống thực dân Pháp, đòi độc lập dân tộc.
- Câu 26.** Sự điều chỉnh đường lối đối ngoại của các nước Tây Âu từ sau năm 1991 xuất phát từ bối cảnh lịch sử như thế nào?
- A. Sự bùng nổ mạnh mẽ của phong trào đấu tranh đòi độc lập dân tộc.
B. Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật lần hai đã bắt đầu
C. Sự trỗi dậy của phong trào Cộng sản và công nhân quốc tế.
D. "Chiến tranh lạnh" kết thúc, trật tự Ianta hoàn toàn tan rã.
- Câu 27.** Nội dung nào của Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt của Đảng phản ánh sự sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc khi vận dụng chủ nghĩa Mac-Lênin vào hoàn cảnh Việt Nam?
- A. Lãnh đạo cách mạng là Đảng cộng sản.
B. Cách mạng Việt Nam phải liên hệ với cách mạng thế giới.
C. Bỏ qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa.
D. Nhiệm vụ đánh đế quốc tay sai giành độc lập dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu.
- Câu 28.** Hình thức đấu tranh nào dưới đây **không** được sử dụng trong phong trào dân chủ 1936-1939
- A. đấu tranh nghị trường B. Mít tinh, đưa dân nguyện
C. đấu tranh báo chí D. đấu tranh vũ trang
- Câu 29.** Sự xuất hiện ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam năm 1929 **không** phải là
- A. bước chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
B. xu thế của cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản.
C. bước phát triển mạnh mẽ của phong trào công nhân Việt Nam.
D. chấm dứt thời kì khủng hoảng về đường lối cách mạng Việt Nam.
- Câu 30.** Trong cuộc chiến tranh Đông Dương (1945-1954), cục diện đánh lâu dài giữa Việt Nam và Pháp được xác lập trong thực tiễn từ sau sự kiện nào?

- A. Chiến dịch Việt Bắc thu-đông 1947.
- B. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 (12-1946 đến đầu 1947).
- C. Chiến dịch Biên giới thu-đông 1950.
- D. Hồ Chí Minh đọc Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (19-12-1946).

Câu 31. Các thế lực “thù trong giặc ngoài” có mặt ở Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đều

- A. hỗ trợ Pháp chiếm đóng Việt Nam.
- B. âm mưu thôn tính Việt Nam.
- C. chia sẻ quyền lợi ở Việt Nam.
- D. đối lập lợi ích với nhân dân Việt Nam.

Câu 32. Chiến lược “chiến tranh cục bộ” của Mỹ diễn ra với quy mô và mức độ ác liệt hơn so với chiến lược “chiến tranh đặc biệt” do

A. Được tiến hành bằng lực lượng quân đội Sài Gòn, có sự phối hợp về hỏa lực không quân hậu cần Mỹ

B. Thực hiện nhiệm vụ của một cuộc chiến tranh tổng lực

C. Được tiến hành bằng lực lượng quân đội Sài Gòn, quân viễn chinh Mỹ với vũ khí trang bị kỹ thuật phương tiện chiến tranh của Mỹ

D. Được tiến hành bằng lực lượng mạnh (quân đội Sài Gòn, quân viễn chinh Mỹ, quân đồng minh của Mỹ), số quân đông vũ khí hiện đại và mở rộng chiến tranh phá hoại ra cả miền Bắc.

Câu 33. Sự khác nhau cơ bản giữa Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên và Việt Nam Quốc dân đảng là ở

- A. thành phần tham gia.
- B. hình thức đấu tranh.
- C. khuynh hướng cách mạng.
- D. địa bàn hoạt động

Câu 34. Quá trình hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1919 đến 1925 có đóng góp gì cho cách mạng Việt Nam?

A. Quá trình truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin vào Việt Nam

B. Quá trình chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1930).

C. Quá trình thành lập ba tổ chức Cộng sản ở Việt Nam

D. Quá trình thực hiện chủ trương “Vô sản hóa” để truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam

Câu 35. Một trong những điểm tương đồng giữa các phong trào cách mạng 1930-1931, 1936-1939 và 1939-1945 ở Việt Nam đều

A. đấu tranh chống kẻ thù dân tộc và đòi quyền lợi dân tộc.

B. đặt dưới sự chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản.

C. đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

D. góp phần vào cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít

Câu 36. So với hiệp định Pa-ri về Việt Nam (1973), hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương (1954) có điểm khác biệt về ý nghĩa là

A. Kết thúc cuộc kháng chiến chống đế quốc xâm lược

B. Buộc các nước cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản.

C. Buộc các nước đế quốc phải rút quân.

D. Làm thất bại âm mưu can thiệp, xâm lược của Mỹ.

Câu 37. Điều kiện quyết định làm xuất hiện khuynh hướng vô sản trong phong trào yêu nước ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là :

A. những tác động về kinh tế và xã hội từ cuộc khai thác thuộc địa lần hai của thực dân Pháp.

B. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, nhiều Đảng Cộng sản và Quốc tế Cộng sản ra đời.

C. hai khuynh hướng phong kiến và dân chủ tư sản đã thất bại nên phải đi theo khuynh hướng vô sản.

D. Nguyễn Ái Quốc lựa chọn con đường cách mạng vô sản và tích cực truyền bá vào Việt Nam.

Câu 38. Bài học kinh nghiệm quan trọng nào được rút ra từ phong trào dân chủ 1936-1939 còn nguyên giá trị trong thời đại ngày nay ?

A. Linh hoạt các phương pháp đấu tranh kinh tế, chính trị.

B. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

C. Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mac - Lênin vào nước ta.

D. Phương pháp lãnh đạo và tổ chức quần chúng đấu tranh.

Câu 39. Thực tiễn 21 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975) của nhân dân Việt Nam cho thấy việc củng cố chế độ xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là

A. nơi hội tụ đoàn kết, góp sức của cả dân tộc.

B. nguồn gốc tạo nên sức mạnh của hậu phương.

C. điều kiện tiên quyết rút ngắn thời gian kháng chiến.

D. yếu tố quyết định đưa kháng chiến đi đến thắng lợi.

Câu 40. Hình thức phát triển của cách mạng miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) của nhân dân Việt Nam đều

A. chủ động tiến công bao vây địch rồi tiến hành phản công và tiến công chiến lược.

B. từ tiến công chính trị của quần chúng nhân dân đến nổi dậy của lực lượng vũ trang.

C. từ đấu tranh chính trị phát triển lên khởi nghĩa từng phần rồi chiến tranh cách mạng.

D. kết hợp khởi nghĩa từng phần và chiến tranh du kích cục bộ đến tổng khởi nghĩa.

ĐÁP ÁN

1	D	11	B	21	D	31	D
2	A	12	B	22	C	32	D
3	A	13	A	23	C	33	C
4	B	14	A	24	A	34	B
5	B	15	C	25	A	35	A
6	A	16	C	26	D	36	A
7	C	17	A	27	D	37	D
8	B	18	B	28	D	38	B
9	C	19	A	29	D	39	D
10	C	20	B	30	A	40	C